

*Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2010***THÔNG BÁO****Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

Ngày 09 tháng 8 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã thăm và làm việc tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; khảo sát tuyến sông Thị Vải và cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải. Cùng đi với Thủ tướng có đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

Tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sau khi nghe Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, kết quả phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010; định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh trong 5 năm tới 2011 - 2015 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Biểu dương và đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã đoàn kết nhất trí, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để phát triển và những kết quả đạt được khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Trong 5 năm 2006-2010, kinh tế của Tỉnh duy trì tốc độ tăng trưởng cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, các ngành sản xuất kinh doanh đều phát triển mạnh, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

Ước năm 2010, GDP tăng trên 18%, tỷ trọng giữa các ngành đạt: công nghiệp - xây dựng chiếm 64,3%, dịch vụ chiếm 31,2%, nông nghiệp chiếm 4,5%. So với năm 2005, tốc độ tăng trưởng gấp 2,27 lần, thu nhập bình quân đầu người gấp 2,28 lần, giá trị sản xuất công nghiệp tăng gấp 2,31 lần, tổng doanh thu thương mại - dịch vụ tăng gấp 3,25 lần, kim ngạch xuất khẩu tăng gấp 3,15 lần. Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong 5 năm tăng nhanh, chiếm khoảng 21% tổng thu ngân sách cả nước, môi trường đầu tư được cải thiện.

Gắn với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm chú trọng và có bước phát triển khá; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 55%; tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, Bà Rịa - Vũng Tàu vẫn còn những tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới như: hệ thống kết cấu hạ tầng và dịch vụ phát triển chưa đồng bộ, nhất là đối với hệ thống cảng biển; tiến độ thực hiện các dự án, công trình còn

chậm; công tác quy hoạch đô thị, đất đai còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; còn vướng mắc trong việc xử lý các thủ tục đầu tư; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân chưa triệt để; tốc độ chuyển dịch lao động trong nông nghiệp chậm, tỷ lệ lao động trong nông nghiệp còn cao, chiếm 47%; nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Tỉnh đề ra cho thời gian tới và ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành. Tỉnh nghiên cứu tiếp thu để tiếp tục hoàn chỉnh, trong đó lưu ý tập trung làm tốt một số việc sau đây:

1. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010, tạo đà thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006- 2010; có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đã được bố trí.

2. Chỉ đạo, tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thật cụ thể, thiết thực và có tính khả thi cao trong nhiệm kỳ tới; đồng thời làm tốt công tác cán bộ để lựa chọn cho được đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết mà Đại hội thông qua.

3. Xây dựng tốt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015; trong đó cần phân tích, làm rõ những kết quả đạt được để tiếp tục phát huy; những tồn tại yếu kém, nguyên nhân để có giải pháp khắc phục. Có giải pháp huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực, khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương, đặc biệt là tập trung chỉ đạo phát triển toàn diện, hiệu quả kinh tế biển (thủy sản, du lịch, dịch vụ vận tải biển...) để phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu trong 5 năm tới trở thành trung tâm cảng trung chuyển nước sâu của khu vực, trong đó chú trọng:

- Khai thác có hiệu quả lợi thế là cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, tập trung nhiều doanh nghiệp lớn thuộc các ngành kinh tế mũi nhọn như dầu khí, điện, thép; có tiềm năng về phát triển hệ thống cảng biển, du lịch; do đó Tỉnh cần ưu tiên phát triển các lĩnh vực có thế mạnh, các dự án có hiệu quả kinh tế cao, ít tiêu hao năng lượng; sản xuất những sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghệ cao để có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Với lợi thế so sánh về hệ thống cảng biển nước sâu, Tỉnh cần chú trọng phát triển các dịch vụ cảng, hàng hải, dịch vụ vận tải hàng hoá, hành khách. Phát huy tối đa lợi thế về đất đai để nâng cao giá trị gia tăng trong nông nghiệp và hình thành các khu nông nghiệp công nghệ cao.

- Rà soát, hoàn chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, quy hoạch ngành, lĩnh vực bảo đảm chất lượng để phát triển bền vững; trong đó lưu ý đến quy hoạch hệ thống cảng biển phải được xây dựng đồng bộ, phù hợp và có mối gắn kết với Quy hoạch Vùng. Phát triển hệ thống cảng phải đi liền với phát triển đường bộ, đường sắt, đường hàng không và dịch vụ hậu cần. Đồng thời, tập trung xây dựng để Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành khu du lịch có tầm cỡ trong khu vực.

- Chú trọng hơn nữa đến nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực, giảm nhanh tỷ trọng lao động trong nông nghiệp và chuyển đổi ngành nghề cho lao động nông thôn; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân;

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm tiến độ;

Yêu cầu Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng, các nhà thầu sớm hoàn thành dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 51 theo đúng tiến độ đề ra; hoàn thiện tuyến đường liên cảng và xây dựng cầu Phước An tạo sự liên mạch giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Tây.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục đầu tư; thực hiện tốt các chính sách và tiến độ giải phóng mặt bằng; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận cao để phát triển nhanh và bền vững.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về việc bổ sung các Khu công nghiệp của Tỉnh vào Quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp ở Việt Nam: Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan về sự cần thiết đầu tư, quy mô và hiệu quả trong việc gắn kết với sự phát triển của hệ thống cảng nước sâu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về việc thành lập Khu kinh tế dịch vụ - du lịch Côn Đảo: Tỉnh hoàn thiện dự án, gửi Bộ Xây dựng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Đối với sân bay Cỏ Ống: trước mắt, Tỉnh tập trung khai thác có hiệu quả công suất hiện có.

4. Về dự án đóng mới tàu khách đi Côn Đảo: Tỉnh kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư, đồng thời làm việc với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan đề xuất phương án hỗ trợ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Đối với dự án Tây Bắc - Côn Đảo: giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính xem xét, bố trí vốn cho Tỉnh thực hiện từ nguồn Chương trình Biển Đông - Hải Đảo giai đoạn 2011 - 2015, trình Thủ tướng Chính phủ.

6. Về việc xây dựng sân bay Vũng Tàu mới tại Gò Găng: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành liên quan lập dự án và trình duyệt theo quy định; trong đó xác định rõ quy mô, hiệu quả đầu tư, mục đích sử dụng, nguồn vốn thực hiện và mối liên kết với sân bay Long Thành, trình Thủ tướng Chính phủ.

7. Bộ Giao thông vận tải sớm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Vũng Tàu và đường sắt Biên Hoà - Vũng Tàu để tạo kết nối giữa hệ thống cảng nước sâu với Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

8. Về dự án đường và cầu từ Gò Găng sang Long Sơn: Tỉnh đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đã được bố trí theo chương trình hỗ trợ có mục tiêu; đồng thời làm việc với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải để

xem xét, tổng hợp vào danh mục sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2011-2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Về hai tuyến đường trục ngang nối từ QL 51 vào khu cảng Cái Mép - Thị Vải (gồm đường Phước Hoà - Cái Mép; đường 991B): giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, đề xuất nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2011-2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; trước mắt, Bộ Giao thông vận tải phối với Tỉnh chi đạo, đẩy nhanh tiến độ xây dựng đường nối cảng Cái Mép - Thị Vải.

Đối với cầu Phước An: Tỉnh hoàn tất thủ tục đầu tư theo quy định; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải tổng hợp, đề xuất nguồn vốn và mức hỗ trợ cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

10. Về việc hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào các dự án du lịch: Tỉnh làm việc với Bộ Tài chính để đề xuất xử lý có hiệu quả, đúng pháp luật.

11. Đối với các dự án: Bệnh viện đa khoa tỉnh tại Bà Rịa, Hồ chứa nước sông Ray, khu neo đậu tránh, trú bão Bến Lội - Bình Châu: Tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân số vốn đã được bố trí; trường hợp đã giải ngân hết, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ ứng tiếp vốn kế hoạch 2011 để thực hiện.

12. Về dự án khu neo đậu tránh, trú bão Cửa Lấp: Tỉnh hoàn tất thủ tục đầu tư theo quy định; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, bố trí vốn hỗ trợ có mục tiêu trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho Tỉnh thực hiện.

13. Đối với các dự án: nâng cấp đê biển Hải Đăng và xây mới đê Hải Đăng: Tỉnh hoàn tất thủ tục đầu tư theo quy định; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, bố trí vốn hỗ trợ từ năm 2011 trong Chương trình nâng cấp đê biển hàng năm để Tỉnh thực hiện.

14. Đối với một số kiến nghị của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (dự án nhà ở của cán bộ công nhân viên ngành Dầu khí, dự án kho chứa và cảng tổng hợp khí tự nhiên hoá lỏng): Tỉnh phối hợp với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam chủ động xem xét, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VPCP: BTCN, các PCN, công TTĐT;
- Các Vụ: TH, KTTH, KTN, TKBT;
- Lưu: VT, ĐP (5). 35

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Nguyễn Xuân Phúc